

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày 07/9/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Tòa án.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 85/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Viết Đ; tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/11/19xx;

Trú tại: thôn B, xã D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Cha đẻ: Nguyễn Viết A (đã chết) khi còn sống được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba và Huân chương chiến công hạng ba; Mẹ đẻ: Bùi Thị G, sinh năm 19xx trú tại thôn B, xã D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx, trú tại thôn B, xã D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 01 năm tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo Bản án số 112/2008/HSST ngày 30/9/2008. Đến tháng 8/2010 bị cáo được đặc xá tha tù trước thời hạn trở về địa phương sinh sống. Hình phạt này đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 06/6/2021 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo được dân giải có mặt tại phiên tòa)

2.2. Người chứng kiến:

- Anh Vũ Bá E, sinh năm 1988

Nơi cư trú:, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Anh Vũ Đình F, sinh năm 1974

Nơi cư trú: huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Anh E và anh F đều vắng mặt tại phiên Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/5/2021, Nguyễn Viết Đ đi nhờ xe máy từ nhà tới khu vực chợ Chùa, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy để mua ma túy sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ tên và địa chỉ được 02 gói Hêrôine với giá 200.000 đồng, sau khi bán ma túy xong người đàn ông đó đi đâu không rõ còn Đ cất giấu ma túy vào túi quần bên trái phía trước rồi đi về. Đến 13 giờ cùng ngày, Đ đi bộ đến đoạn đường thôn Chỉ Bò, xã Thụy Trường thì bị đội đặc nhiệm của Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Biên phòng tỉnh Thái Bình phát hiện, tổ công tác đã yêu cầu Đ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thụy Trường làm việc, rồi mời các anh Vũ Bá E và Vũ Đình F đến để chứng kiến tổ công tác kiểm tra và thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của Đ đang mặc được 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và chữ in màu đen, bên trong 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,1543 gam, Đ khai là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 31/5/2021 tổ công tác của Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Biên phòng tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ đã thu giữ được 19,9790 gam chất tinh thể trong suốt dạng cục nhưng không phải là chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 189/KLGD-PC09 ngày 01/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1543 gam (Không phải một nghìn năm trăm ba mươi ba gam). Heroine STT:09, Danh mục I, nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSTT ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Viết Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Đ mức án từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và đường phèn còn lại sau khi giám định.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ 0,1543 gam ma túy, loại heroine để sử dụng và bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là anh Vũ Bá E và Vũ Đình F. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật; biên bản khám xét do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 189/KLGD-PC09 ngày 01/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Viết Đ đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và bố bị cáo là người có công được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba và Huân chương chiến công hạng ba nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến Đ dịch HIV/AIDS đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định, không có tài sản do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực chợ Chùa, xã Thụy Trường nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 19,9790 gam chất tinh thể trong suốt dạng cục thu giữ tại nhà bị cáo sau khi giám định xác định không phải là chất ma túy, bị cáo khai là đường phèn, không có nhu cầu nhận lại nên cần tiêu hủy.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Đ 1 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy sau giám định còn lại 0,1380 gam. Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ chất không phải ma túy sau giám định còn lại 19,6471 gam (*Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy ngày 25/8/2021*).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Viết Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/9/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thái Thụy;
- Trại tạm giam Thái Bình;
- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương